

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TÁM LỢP – VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tám lợi - Vật liệu xây dựng Đồng Nai;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 số 02/BBH-ĐHĐCĐ ngày 18/09/2026.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 18/09/2026, tại Nhà máy Xi măng Công Thanh - Thôn Tam Sơn, Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Tám lợi - Vật liệu xây dựng Đồng Nai được tổ chức với sự tham gia của 03 cổ đông sở hữu 18.339.624 cổ phần chiếm 67,4217% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua phương án xử lý Thanh lý tài sản

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 14.937.258 chiếm tỷ lệ 81,4480% tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Thay đổi địa chỉ trụ sở chính

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 18.339.624 chiếm tỷ lệ 100,0000% tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Tám lợi - Vật liệu xây dựng Đồng Nai thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Số: 02/BBH-ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 09 năm 2026

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

- Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Tầm lọc – Vật liệu Xây dựng Đồng Nai
(sau đây gọi tắt là “Công ty”)
- Địa chỉ trụ sở chính : KCN Biên Hòa I, đường 4, Phường Trăn Biên, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.
- Mã số doanh nghiệp : 4703000010 đăng ký lần đầu ngày 22/09/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 10 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600475018 ngày 02/02/2026 do Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp.
- Thời gian bắt đầu : 08 giờ 30 ngày 18 tháng 09 năm 2026.
- Hình thức tổ chức : Đại hội trực tiếp.
- Địa điểm họp : Nhà máy Xi măng Công Thanh - Thôn Tam Sơn, Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa.

PHẦN I: THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty, gồm các thành viên sau đây:

- Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên HĐQT
- Ông Lê Trung Chính – Phó Tổng Giám đốc

2. Đại biểu tham dự:

Cổ đông/Người nhận ủy quyền của cổ đông sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

PHẦN II: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Thành Trung – Chức vụ Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 26/08/2026, sở hữu 27.201.349 cổ phần tương đương với 27.201.349 quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tầm lọc – Vật liệu Xây dựng Đồng Nai.
 - Vào lúc 08 giờ 30 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 3 đại biểu, đại diện cho 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm 67,4217% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Tấm lợp – Vật liệu Xây dựng Đồng Nai là đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. Chào cờ, tuyên bố lý do

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

Ông Nguyễn Tuấn Anh – Chủ tọa Đại hội theo ủy quyền ông Nguyễn Công Lý - Chủ tịch HĐQT số 1409-2026/CTTL ngày 14/09/2026.

Ông Lê Trung Chính – Thành viên

4. Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Thân Thị Tùy Tâm – Thư ký Đại hội

5. Chủ tọa giới thiệu và thông qua Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng Ban kiểm phiếu

Ông Lương Trọng Quang - Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu.

6. Ông Nguyễn Thành Trung thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

7. Ông Nguyễn Thành Trung thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

Kết quả biểu quyết chi tiết cho các nội dung: thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

Từ thời điểm khai mạc đến 08 giờ 40 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 3 đại biểu, đại diện cho 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm 67,4217% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

PHẦN III: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG

Nội dung 01: Thông qua phương án xử lý Thanh lý tài sản

Người trình bày: Ông Lê Trung Chính - Phó Tổng Giám đốc

Nội dung 02: Thông qua Thay đổi địa chỉ trụ sở chính

Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên HĐQT

PHẦN IV. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1. Ý kiến của đại diện cổ đông Tổng công ty Xi măng Việt Nam (Vicem)

- Theo Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty Cổ phần Tấm lợp Vật liệu Xây dựng Đồng Nai đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, tổng tài sản của công ty tại thời điểm 30/6/2026 là 787,155 tỷ đồng; 35% tổng giá trị tài sản là 275,504 tỷ đồng. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm d khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty “Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty”. Giá trị còn lại các tài sản cần xử lý thanh lý theo Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tấm lợp Vật liệu Xây dựng Đồng Nai là 5,141 tỷ đồng, nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất. Do đó, việc xử lý thanh lý các tài sản này không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông công ty. Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tấm lợp Vật liệu Xây dựng Đồng Nai rà soát, quyết định việc xử lý, thanh lý tài sản nêu trên tuân thủ quy định pháp luật và quy định của Công ty; đảm bảo công khai, minh bạch và lợi ích của các cổ đông.
- Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty triển khai các thủ tục cần thiết để thay đổi địa chỉ trụ sở chính; sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thực hiện các công việc khác có liên quan khi thay đổi địa chỉ trụ sở chính công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Đoàn chủ tọa sẽ có văn bản trả lời chính thức, thỏa đáng cho Vicem sau khi rà soát kỹ lưỡng các vấn đề đã được nêu.

PHẦN V. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Từ thời điểm khai mạc đến 09 giờ 10 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 3 đại biểu, đại diện cho 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm 67,4217% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Thông kê số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 3 đại diện cho 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 3 đại diện cho 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua phương án xử lý Thanh lý tài sản

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 2 đại diện cho: 14.937.258 phiếu biểu quyết, chiếm: 81,4480% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 1 đại diện cho: 3.402.366 phiếu biểu quyết, chiếm: 18,5520% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 81,4480%.

Nội dung 2: Thông qua Thay đổi địa chỉ trụ sở chính

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Từ thời điểm khai mạc đến 09 giờ 30 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 3 đại biểu, đại diện cho 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm 67,4217% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Người trình bày: Ông Nguyễn Thành Trung đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2026, kết quả biểu quyết như sau:

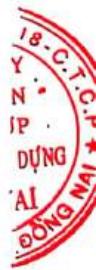
Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 3 đại diện cho: 18.339.624 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Biên bản này được lập thành 3 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Tấm lợp – Vật liệu Xây dựng Đồng Nai.

Đại hội kết thúc 09 giờ 30 cùng ngày.



THƯ KÝ ĐẠI HỘI



THÂN THỊ TÙY TÂM

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA



CHỦ TỌA



NGUYỄN TUẤN ANH



CÔNG TY CỔ PHẦN TẤM LỢP – VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI
Địa chỉ: KCN Biên Hòa I, Đường 4, Phường Trảng Biên, Thành phố Đồng Nai
Điện thoại: (0251) 383 6130 - Fax: (0251) 383 6023
Website: www.donac.net

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- **Thời gian:** 08 giờ 30 phút, Thứ 6 - ngày 18 tháng 09 năm 2026
- **Địa điểm:** Nhà máy Xi măng Công Thanh - Thôn Tam Sơn, Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Thời gian	Nội dung
08:30 - 08:45	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: • Đón tiếp đại biểu và cổ đông; • Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.
08:45 - 09:00	Khai mạc Đại hội: • Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; • Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa; • Thông qua Quy chế làm việc; • Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu; • Thông qua chương trình Đại hội;
09:00 - 09:10	Hội đồng quản trị trình bày nội dung sau: • Tờ trình Thông qua phương án xử lý Thanh lý tài sản • Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở chính. • Tờ trình nội dung khác (nếu có)
09:10 - 09:25	Đại hội thảo luận
09:25 - 09:30	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết
09:30 - 09:45	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
09:45 - 09:55	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
10:00	Bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP – VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: KCN Biên Hòa I, Đường 4, Phường Trảng Biên, Thành phố Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 383 6130 - Fax: (0251) 383 6023

Website: www.donac.net

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP – VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Tắm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Tấm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 26/08/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền



dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- o Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ

cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát, ... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/08/2026) tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: 27.201.349 cổ phần tương đương với 27.201.349 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài

chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HĐQT



NGUYỄN TUẤN ANH



Số: 0209/ TTr- ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi địa chỉ trụ sở chính

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tám lợi – Vật liệu xây dựng Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tám lợi - Vật liệu xây dựng Đồng Nai.

1. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính

- Địa chỉ trụ sở chính hiện tại: Khu công nghiệp Biên Hòa I, Đường 4, Phường Trần Biên, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính sau thay đổi: Khu công nghiệp Ông Kèo, Ấp Phước Khánh, xã Đại Phước, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

2. Triển khai thực hiện

- HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị cập nhật sửa đổi Điều lệ và giao Người đại diện pháp luật tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý tại Cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng ký các thay đổi trên theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HĐQT

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TÁM LỢP
VẬT LIỆU XÂY DỰNG
ĐỒNG NAI**

NGUYỄN TUẤN ANH

Số: 0109/ TTtr- ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 18 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án xử lý Thanh lý tài sản

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tấm lợp – Vật liệu xây dựng Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tấm lợp - Vật liệu xây dựng Đồng Nai;
- Căn cứ quyết định thu hồi đất của Ủy Ban Nhân Dân Phường Trảng Biên số 2973/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 về việc thu hồi đất để thực hiện đề án chuyển đổi Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1 thành khu đô thị -thương mại -dịch vụ và cải thiện môi trường tại Phường Trảng Biên;
- Căn cứ quyết định cưỡng chế số 2536/QĐ-UBND của Ủy Ban Nhân Dân Phường Trảng Biên ngày 21/07/2026 và thanh lý toàn bộ tài sản và hàng tồn kho trên đất tại KCN Biên Hòa I, Đường 4, Phường Trảng Biên, Thành phố Đồng Nai.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026, biểu quyết thông qua phương án xử lý các tài sản cổ của Công ty để triển khai dự án di dời Công ty, cụ thể như sau:

Danh mục tài sản: Theo Phụ lục I đính kèm tờ trình

- Tổng giá trị nguyên giá: 140.156.795.481 đồng.
- Giá trị đã được khấu hao: 135.016.124.781 đồng. (tính đến tháng 08/2026)
- Giá trị còn lại: 5.140.670.700 đồng.

Hình thức xử lý: Thanh lý phù hợp với phương án di dời và sản xuất kinh doanh của Công ty.

Giao cho Hội đồng quản trị rà soát chủ động thực hiện các biện pháp xử lý từng loại tài sản phù hợp với phương án di dời và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua,

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HĐQT

NGUYỄN/TUẤN ANH

PHỤ LỤC I DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ

Stt	Tên tài sản	Ngày tính khấu hao	Nguyên giá	Tổng Giá trị khấu hao đến tháng 08/2026	Giá trị còn lại
1	Nhà cơ khí (phần xưởng cơ năng)	1/01/2006	424.800.000	424.800.000	-
2	Nhà kho (vật tư)	1/01/2006	84.150.000	84.150.000	-
3	Nhà kho amiăng	1/01/2006	827.680.000	827.680.000	-
4	Nhà để xe ô tô	1/01/2006	35.463.120	35.463.120	-
5	Nhà làm việc có lầu	1/01/2006	540.000.000	540.000.000	-
6	Nhà văn phòng làm việc	1/01/2006	1.346.400.000	1.285.782.077	60.617.923
7	Nhà ăn giữa ca	1/09/2007	155.400.000	155.400.000	-
8	Nhà bếp giữa ca	1/01/2006	54.400.000	54.400.000	-
9	Bãi chứa hàng 1	1/01/2006	2.171.919.798	2.171.919.798	-
10	Bãi chứa hàng 2	1/01/2006	1.252.660.147	1.252.660.147	-
11	Bãi chứa hàng 3	1/01/2006	855.984.430	855.984.430	-
12	Bãi chứa hàng 4	1/01/2006	2.191.941.646	2.191.941.646	-
13	Hồ chứa nước	1/01/2006	69.589.133	69.589.133	-
14	Đường bộ bê tông	1/01/2006	135.239.745	135.239.745	-
15	Đường bộ bằng nhựa	1/01/2006	206.484.925	206.484.925	-
16	Đường bộ	1/01/2006	650.732.544	650.732.544	-
17	Máy phát điện ALLISCHALMER (X/nghiên)	1/01/2006	59.884.339	59.884.339	-
18	Tổ máy phát điện DUVANT	1/01/2006	187.138.560	187.138.560	-
19	Tổ máy phát điện CATERPILLAR	1/01/2006	213.872.640	213.872.640	-
20	Máy nén khí GM	1/01/2006	57.032.704	57.032.704	-
21	Hệ thống đường dây tải điện hạ thế	1/01/2006	99.807.232	99.807.232	-
22	Máy khoan cần K525	1/01/2006	37.196.017	37.196.017	-
23	Hệ thống ống dẫn nước từ bờ sông ĐN về CT	1/01/2006	89.113.600	89.113.600	-
24	Máy sản xuất FIBROCIMENT 1	1/01/2006	9.438.670.020	9.438.670.020	-
25	Máy sản xuất FIBROCIMENT 2	1/01/2006	8.707.583.764	8.707.583.764	-
26	Hệ thống silô chứa xi măng bột 1 (cũ)	1/01/2006	356.454.400	356.454.400	-
27	Hệ thống máy sản xuất ống	1/01/2006	89.940.178	89.940.178	-
28	Khuôn ép dụn sóng lớn	1/01/2006	1.208.059.613	1.208.059.613	-
29	Khuôn ép tôn phẳng	1/01/2006	1.766.180.428	1.766.180.428	-
30	Mâm tôn dụn sóng lớn	1/01/2006	191.692.533	191.692.533	-
31	Hệ thống silô chứa xi măng rời 2(mới)	1/01/2006	460.383.241	460.383.241	-
32	Máy nén khí 103/BP	1/01/2006	30.260.000	30.260.000	-
33	Hệ thống nước bảo dưỡng tôn Fibrociment	1/01/2006	122.810.210	122.810.210	-
34	Tường rào (mới)	1/01/2006	633.664.019	633.664.019	-
35	Nhà kho & xưởng sản xuất phụ (gạch)	1/01/2006	837.371.304	837.371.304	-
36	Khuôn tôn sóng lớn	1/01/2006	780.184.750	780.184.750	-
37	Khuôn tôn sóng lớn	1/01/2006	330.423.720	330.423.720	-
38	Khu xử lý nước thải	1/01/2006	1.373.526.054	1.373.526.054	-
39	Máy nén khí GM 600 CMF	1/01/2006	57.032.704	57.032.704	-
40	Máy ép thủy lực (thử cường độ chịu nén XM)	1/01/2006	41.391.000	41.391.000	-
41	Khuôn tôn sóng lớn	1/01/2006	2.140.027.065	2.140.027.065	-
42	Máy sản xuất gạch	1/01/2006	1.176.714.900	1.176.714.900	-
43	Nhà nghỉ công nhân(Nhà làm việc x/gạch)	1/01/2006	105.129.159	105.129.159	-
44	Máy trộn bê tông (SX gạch)	1/01/2006	38.000.000	38.000.000	-
45	Thiết bị phòng thí nghiệm (TN SX xi măng)	1/01/2006	46.700.000	46.700.000	-
46	Kho thạch cao phụ gia(2)	1/01/2006	551.716.546	551.716.546	-
47	Nhà nhập clinker cho xưởng nghiền XM	1/01/2006	368.138.873	368.138.873	-
48	Silô đá phụ gia & thạch cao cho Xưởng XM	1/01/2006	2.850.640.580	2.850.640.580	-
49	Nhà nghiền xi măng	1/01/2006	941.974.648	941.974.648	-
50	Móng băng tải nhà cầu nối xưởng xi măng	1/01/2006	49.761.784	49.761.784	-
51	Silô xi măng cho xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	1.402.426.441	1.402.426.441	-
52	Nhà đóng bao+Nhà cầu nối cho xưởng XM	1/01/2006	630.643.348	630.643.348	-
53	Kho thạch cao + phụ gia cho xưởng XM	1/01/2006	263.264.437	263.264.437	-
54	Nhà đập thạch cao cho xưởng nghiền XM	1/01/2006	268.500.077	268.500.077	-
55	Nhà điều khiển cho xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	32.337.452	32.337.452	-
56	Kho xi măng bao cho xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	366.620.965	366.620.965	-
57	Đường bãi nội bộ xưởng nghiền	1/01/2006	449.878.489	449.878.489	-
58	Nhà biến thế cho xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	96.868.666	96.868.666	-
59	Nhà cân+ bệ cân cho xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	57.157.246	57.157.246	-
60	Cấp thoát nước cho xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	258.014.479	258.014.479	-
61	Văn phòng xưởng nghiền xi măng	1/01/2006	138.588.112	138.588.112	-
62	Nhà tắm + nhà vệ sinh (xưởng nghiền XM)	1/01/2006	65.845.971	65.845.971	-
63	Hệ thống máy nghiền xi măng	1/01/2006	6.869.816.121	6.869.816.121	-
64	Đường dây + trạm biến thế xưởng nghiền	1/01/2006	527.819.215	527.819.215	-
65	Hệ thống điện chiếu sáng PX xi măng	1/01/2006	85.642.068	85.642.068	-

Stt	Tên tài sản	Ngày tính khấu hao	Nguyên giá	Tổng Giá trị khấu hao đến tháng 08/2026	Giá trị còn lại
66	Đường bãi nội bộ xưởng nghiền(g/d 2)*	1/01/2006	485.293.649	485.293.649	-
67	Nhà để xe CBCNV	1/01/2006	91.874.325	91.874.325	-
68	Đường vào trạm cân *	1/01/2006	80.181.095	80.181.095	-
69	Kho chứa clinker	1/01/2006	774.850.775	774.850.775	-
70	Đường bãi trạm nghiền (phía trước) *	1/01/2006	84.171.996	84.171.996	-
71	Nhà bảo vệ cổng 2	1/01/2006	30.480.346	30.480.346	-
72	Máy rửa cao áp(PX tấm lọc)	1/01/2006	34.848.615	34.848.615	-
73	Bãi chứa tôn	1/01/2006	61.491.425	61.491.425	-
74	Đường bãi xưởng nghiền	1/01/2006	268.118.184	268.118.184	-
75	Xe Toyota Hiace 53L 8767 (15 chỗ)	1/01/2006	347.492.000	347.492.000	-
76	Máy tiện T 630LD	1/01/2006	92.520.000	92.520.000	-
77	Xe nâng hàng DAEWOO số 8	1/01/2006	333.792.000	333.792.000	-
78	Khuôn tôn sóng lớn	1/01/2006	2.164.080.730	2.164.080.730	-
79	Tủ máy cắt có tải	1/01/2006	207.458.073	207.458.073	-
80	Xe nâng hàng KOMATSU	1/01/2006	430.621.000	430.621.000	-
81	Hệ thống cấp nước nội bộ	1/01/2006	405.360.479	405.360.479	-
82	Hệ thống tiếp địa an toàn điện PXSXTL	1/01/2006	77.381.663	77.381.663	-
83	Bộ máy trộn cường bức(SX gạch)	1/01/2006	71.726.190	71.726.190	-
84	Tài sản CĐ vô hình (giá trị đất)	1/01/2006	92.160.000	59.520.000	32.640.000
85	Hệ thống 3 tủ bù hạ thế	1/01/2006	57.096.625	57.096.625	-
86	Hệ thống máy nghiền Ximăng 2	1/01/2006	5.658.924.043	5.658.924.043	-
87	Đường dây & trạm biến áp 1200KVA (XN2)	1/01/2006	794.215.055	794.215.055	-
88	Nhà nghiền Ximăng 2	1/01/2006	674.730.798	674.730.798	-
89	Nhà cầu băng tải (XN 2)	1/01/2006	144.830.192	144.830.192	-
90	Hệ thống cung cấp điện (XN 2)	1/01/2006	407.381.595	407.381.595	-
91	Xưởng cơ khí Mewacom	1/01/2006	182.904.889	182.904.889	-
92	Bộ Camera	1/01/2006	36.348.760	36.348.760	-
93	Máy nén khí PUMA 30HP-PK300500 (XN2)	1/01/2006	48.000.000	48.000.000	-
94	Máy nén khí Puma PK300500	1/01/2006	48.000.000	48.000.000	-
95	Tổng đài điện thoại	1/01/2006	38.785.450	38.785.450	-
96	Máy đóng bao Ximăng	1/01/2006	738.636.360	738.636.360	-
97	Dây chuyền sản xuất Ngói màu	1/01/2006	3.221.457.350	3.221.457.350	-
98	Nhà kho Ngói màu	1/01/2006	92.506.839	92.506.839	-
99	Nhà kho Amiăng 2 (Mới)	1/01/2006	1.200.380.952	1.200.380.952	-
100	Máy nén khí Puma PK300500	1/01/2006	55.238.095	55.238.095	-
101	Hàng rào mặt tiền công ty	1/01/2006	257.910.029	257.910.029	-
102	Xe TOYOTA ZACE GL 8 chỗ 52X-5070	1/01/2006	396.914.974	396.914.974	-
103	Xe TRANSINCO 53M - 8927	1/01/2006	554.688.143	554.688.143	-
104	Bơm phun sơn TECNI 281 N	1/01/2006	38.433.000	38.433.000	-
105	Máy chiếu LCD Projector True XGA	1/01/2006	35.870.000	35.870.000	-
106	Xe nâng hàng KOMATSU 30 (FD 30C-16)	1/01/2006	297.287.400	297.287.400	-
107	Máy nghiền bi ướt	1/01/2006	35.000.000	35.000.000	-
108	Hệ thống phun sơn ngói Acrylic	1/01/2006	329.947.215	329.947.215	-
109	Xe TOYOTA LANDCRUISER 52X-4456	1/01/2006	983.153.079	983.153.079	-
110	Máy chấm công mã vạch	1/01/2006	30.178.775	30.178.775	-
111	Máy xé bao (Dự án 2K)	1/01/2006	1.182.934.832	1.182.934.832	-
112	Hệ thống định lượng phối liệu (Dự án 2K)	1/01/2006	1.717.475.450	1.717.475.450	-
113	Máy nghiền bột giấy	1/01/2006	163.430.420	163.430.420	-
114	Xe tải cầu HINO 60L - 7258	1/06/2006	436.060.000	436.060.000	-
115	Bệ cân + cân ô tô điện tử 2	1/05/2006	195.714.286	195.714.286	-
116	Xe tải Huyndai 54T - 0465	1/10/2006	311.161.905	311.161.905	-
117	Điện thoại di động VERTU ASCENT BLACK RHV-3	1/12/2006	72.954.545	72.954.545	-
118	Điện thoại di động VERTU ASCENT BLACK RHV-3	1/12/2006	73.004.545	73.004.545	-
119	Hệ thống máy nghiền Ximăng 3	1/01/2007	5.792.996.023	5.792.996.023	-
120	Nhà xưởng trạm nghiền Ximăng 3	1/01/2007	1.062.509.829	1.044.801.264	17.708.565
121	Trạm biến áp & đường dây điện XM3	1/01/2007	832.535.648	832.535.648	-
122	Xe TOYOTA INNOVA G 50Z-0164	1/04/2007	424.645.029	424.645.029	-
123	Xe tải ben 57L - 2101	14/08/2007	220.873.917	220.873.917	-
124	Nhà kho chứa nguyên liệu (2007)	1/09/2007	651.357.315	651.357.315	-
125	Máy phát điện 400KVA-0.4KV số 910455	1/12/2007	144.576.000	144.576.000	-
126	Máy phát điện 400KVA-4.0KV số 910479	1/12/2007	144.576.000	144.576.000	-
127	Máy đóng bao 4 vôi BG II	31/01/2008	255.150.000	255.150.000	-
128	Xe TOYOTA INNOVA 8 chỗ - 52F 8153	1/03/2008	481.523.267	481.523.267	-
129	Xe TOYOTA INNOVA 8 chỗ 52F 8196	1/03/2008	481.523.267	481.523.267	-
130	Máy vi-tính Laptop ASUS VX3	1/10/2008	63.608.800	63.608.800	-
131	Tường rào phân đất mở rộng sau Công ty	1/12/2008	124.636.363	124.636.363	-
132	Hệ thống ống cấp nước từ Cầu ông gia về Công ty	1/12/2008	311.187.985	311.187.985	-

018-
TỶ
ÂN
ỢP
Y DỰNG
NAI
ĐỒNG

Stt	Tên tài sản	Ngày tính khấu hao	Nguyên giá	Tổng Giá trị khấu hao đến tháng 08/2026	Giá trị còn lại
133	Máy nén khí trục vít 150HP	1/02/2009	524.610.000	524.610.000	-
134	Hệ thống phân ly và lọc túi mạch xung	1/03/2009	1.773.425.772	1.773.425.772	-
135	Xe xúc bánh lốp hiệu Komatsu WA400-3	1/05/2009	1.354.971.429	1.354.971.429	-
136	Xe Toyota Fortuner 7 chỗ 52U - 7833	1/06/2009	685.464.675	685.464.675	-
137	Xe Toyota Fortuner 7 chỗ 52U - 7950	1/06/2009	819.505.882	819.505.882	-
138	Máy nén khí trục vít kiểu A150	1/07/2009	534.480.000	534.480.000	-
139	Xe Toyota Landcruiser 56N - 6621	1/11/2009	2.266.763.990	2.266.763.990	-
140	Tủ dưỡng mẫu xi măng HBY-30	4/01/2010	34.000.000	34.000.000	-
141	Máy thử nén xi măng UTCM-6300	4/01/2010	152.400.000	152.400.000	-
142	Máy nén khí PUMA 30HP-6 piston (Xưởng Gạch)	6/04/2010	47.000.000	47.000.000	-
143	Xe Honda LEAD - SC JF2H (Văn phòng CN TPHCM)	7/05/2010	32.922.364	32.922.364	-
144	Điện thoại di động Vertu QUEST POLISH SS	31/01/2011	195.600.000	195.600.000	-
145	Điện thoại di động VERTU Quest Polish SS AP6	31/05/2011	181.818.182	181.818.182	-
146	Xe tải HYUNDAI 51C 069.05	1/12/2011	1.678.827.637	1.678.827.637	-
147	Xe tải HYUNDAI 51C 059.72	1/12/2011	1.762.445.818	1.762.445.818	-
148	Xe tải HYUNDAI 51C 059.71	1/12/2011	1.705.300.363	1.705.300.363	-
149	Xe tải HYUNDAI 51C 064.92	1/12/2011	1.734.573.091	1.734.573.091	-
150	Xe tải HYUNDAI 51C 069.04	1/12/2011	1.734.573.091	1.734.573.091	-
151	Xe tải HYUNDAI 51C 064.91	1/12/2011	1.734.573.091	1.734.573.091	-
152	Máy nén khí trục vít EURO AIR A50	1/12/2011	252.132.000	252.132.000	-
153	ĐTDĐ VERTU CONSTELLATION T POL SS BLK	1/01/2012	136.363.636	136.363.636	-
154	Xe TOYOTA INNOVA 51A-349.74	1/08/2012	824.149.000	824.149.000	-
155	Chén PT (Khuôn nấu mẫu)	1/10/2012	69.000.000	69.000.000	-
156	Máy Photocopy AFICIO MP4002	1/11/2013	157.443.636	157.443.636	-
157	Điện thoại di động MOBIADO GRAND TOUCH EX	1/06/2014	43.636.364	43.636.364	-
158	Máy nén khí trục vít A50	1/06/2014	253.440.000	206.976.000	46.464.000
159	Hồ cá	1/10/2014	128.800.000	128.800.000	-
160	Hệ thống camera quan sát	1/10/2014	163.318.182	163.318.182	-
161	Hệ thống đếm bao xi măng 1,2,3	1/10/2014	272.190.000	216.239.881	55.950.119
162	Động cơ xoay chiều 3 pha liền hộp số	1/02/2015	91.920.000	70.982.713	20.937.287
163	Máy nén khí trục vít A50	1/06/2015	259.560.000	259.560.000	-
164	Xe tải VEAM 6.5 tấn BS 60C-21400	1/07/2015	593.276.267	593.276.267	-
165	Máy in phun Linx 5900(1)	1/10/2015	107.500.000	107.500.000	-
166	Máy in phun Linx 5900(2)	1/10/2015	107.500.000	107.500.000	-
167	Khuôn tôn thép 5-1/2 sóng	1/11/2015	4.600.000.000	4.600.000.000	-
168	Máy đóng bao 4 vôi	1/07/2016	724.000.000	490.711.084	233.288.916
169	Máy xúc lật bánh lốp hiệu LiuGong - Model ZL50CN	1/05/2017	1.045.454.545	621.464.667	423.989.878
170	Khuôn tôn 5 sóng 1/2	1/05/2012	4.903.932.684	4.903.932.684	-
171	Xe ô tô nâng hàng Hangcha số khung GR50105BA33	24/07/2018	727.272.727	589.442.809	137.829.918
172	Xe Huyndai 2,5 tấn 51C 10095 (MS cũ 00458)	1/07/2018	481.516.600	481.516.600	-
173	Sửa chữa các hạng mục tại Donac (2016 - 2018)	1/02/2016	7.792.481.706	3.955.796.206	3.836.685.500
174	Máy trộn mẫu vữa xi măng tự động	3/06/2019	98.950.000	47.789.166	51.160.834
175	Hệ thống lọc bụi MN3	31/10/2019	328.900.000	149.891.147	179.008.853
176	Sửa chữa cải tạo phòng Tổng giám đốc	1/07/2019	85.000.000	40.611.093	44.388.907
177	Nhà xưởng sản xuất kinh doanh tấm lợp	01/01/2006	1.363.900.000	1.363.900.000	-
Tổng cộng			140.156.795.481	135.016.124.781	5.140.670.700

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẮM LỢP – VLXD ĐỒNG NAI**

Số: 1409-2026/CTTL

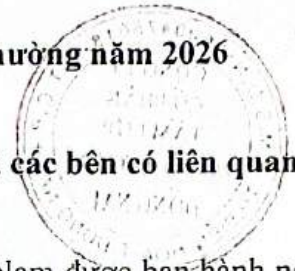
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 14 tháng 09 năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc: Ủy quyền Chủ tọa tại Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2026 và các bên có liên quan



- Căn cứ Bộ Luật Dân sự Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được ban hành ngày 14/04/2005;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được ban hành ngày 17/06/2020 và các sửa đổi, bổ sung sau đó;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Tắm Lội – VLXD Đồng Nai.

1. Bên Ủy Quyền: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tắm lội – VLXD Đồng Nai:

Ông : **Nguyễn Công Lý**

CCCD : 064061000666

Ngày cấp: 17/01/2025

Nơi cấp : Bộ Công An

2. Bên Được Ủy Quyền: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tắm lội – VLXD Đồng Nai:

Ông : **Nguyễn Tuấn Anh**

CCCD : 044062020446

Ngày cấp: 01/09/2021

Nơi cấp : Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

3. Nội dung ủy quyền: Bên Ủy Quyền ủy quyền cho Bên Được Ủy Quyền trở thành người thay mặt cho Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tắm Lội – VLXD Đồng Nai trong vai trò Chủ tọa kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2026.

4. **Trách nhiệm:** Bên Được Ủy Quyền cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Giấy Ủy Quyền này. Bên Được Ủy Quyền không được ủy quyền lại cho người khác.
5. **Thời hạn:** Giấy Ủy Quyền này có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký cho đến khi kết thúc Đại hội là ngày 18/09/2026.



BÊN ỦY QUYỀN

NGUYỄN CÔNG LÝ

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

NGUYỄN TUẤN ANH